

Họ, tên thí sinh:.....

Số báo danh:.....

Câu 1: Từ năm 1945 đến năm 1950, Liên Xô thực hiện nhiệm vụ trọng tâm là

- A. củng cố, hoàn thiện hệ thống chính trị của chủ nghĩa xã hội.
- B. khôi phục kinh tế và hàn gắn vết thương chiến tranh.
- C. tiếp tục xây dựng cơ sở vật chất - kĩ thuật của chủ nghĩa xã hội.
- D. thành lập và phát triển Hội đồng tương trợ kinh tế.

Câu 2: Tổ chức Liên minh châu Âu (EU) là một liên minh

- A. quân sự - chính trị. B. văn hóa - giáo dục. C. kinh tế - chính trị. D. quân sự - khoa học.

Câu 3: Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (7/ 1936) chủ trương thành lập mặt trận

- A. Thống nhất nhân dân phản đế Đông Dương.
- B. Thống nhất dân chủ Đông Dương.
- C. Thống nhất dân tộc phản đế Đông Dương.
- D. Việt Nam độc lập đồng minh.

Câu 4: Học thuyết Phucudã (1977) của Nhật Bản chủ trương tăng cường quan hệ với các nước

- A. Đông Nam Á. B. Tây Âu.
- C. Mỹ latinh. D. Châu Á.

Câu 5: Tác phẩm nào sau đây gồm những bài giảng của Nguyễn Ái Quốc ở các lớp huấn luyện cán bộ cách mạng tại Quảng Châu (Trung Quốc) xuất bản năm 1927?

- A. Hồ Chí Minh toàn tập. B. Bản án chế độ thực dân Pháp.
- C. Đường Kách mệnh. D. Nhật kí trong tù.

Câu 6: Mĩ quyết định tiến hành chiến lược “Chiến tranh cục bộ”(1965-1968) ở miền Nam Việt Nam sau khi thất bại

- A. chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh”. B. chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”.
- C. chiến lược “Chiến tranh một phía”. D. chiến tranh phá hoại miền Bắc.

Câu 7: Luận cương chính trị (tháng 10/1930) của Đảng cộng sản Đông Dương đã xác định lực lượng cách mạng gồm những giai cấp nào?

- A. Công nhân và tiểu tư sản. B. Công nhân và tư sản.
- C. Nông dân và tiểu tư sản. D. Công nhân và nông dân.

Câu 8: Sự kiện lịch sử thế giới nào sau đây có ảnh hưởng đến cách mạng Việt Nam thời kì 1919-1930?

- A. Quốc tế Cộng sản thành lập.
- B. Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ.
- C. Nước Pháp tham gia Chiến tranh thế giới thứ hai.
- D. Hiệp hội các nước Đông Nam Á thành lập.

Câu 9: Cuộc diễn tập đầu tiên cho thắng lợi của cách mạng tháng Tám năm 1945 là

- A. phong trào giải phóng dân tộc 1939- 1945. B. phong trào dân chủ 1936 - 1939.
- C. phong trào cách mạng 1930 - 1931. D. cao trào kháng Nhật cứu nước 1945.

Câu 10: Cơ quan ngôn luận của tổ chức Đông Dương Cộng sản đảng là báo

- A. Thanh niên. B. Đỏ. C. Búa liềm. D. Nhân đạo.

Câu 11: Ngày 12-12-1946 Ban Thường vụ Trung ương Đảng cộng sản Đông Dương ra chỉ thị

- A. toàn quốc kháng chiến. B. kháng chiến trường kì.
C. kháng chiến kiến quốc. D. toàn dân kháng chiến.

Câu 12: Biện pháp để xây dựng và củng cố chính quyền sau cách mạng Tháng tám năm 1945 của nước Việt Nam dân chủ cộng hòa là

- A. thành lập Nha bình dân học vụ. B. kí với Pháp hiệp định Sơ bộ.
C. tổng tuyển cử bầu đại biểu vào Quốc hội. D. chia ruộng đất, tăng gia sản xuất.

Câu 13: Đại hội Quốc dân của Mặt trận Việt Minh (từ ngày 16 đến ngày 17/8/1945) đã cử ra

- A. Tổng bộ Mặt trận Việt Minh. B. Ủy ban quân sự cách mạng Bắc Kỳ.
C. Ủy ban Dân tộc giải phóng Việt Nam. D. Ủy ban Khởi nghĩa toàn quốc.

Câu 14: Hoàn cảnh dẫn đến khởi nghĩa từng phần ở Việt Nam năm 1945 là

- A. Nhật đầu hàng Đồng minh. B. Nhật đảo chính Pháp.
C. Nhật vào Đông Dương. D. Chỉ thị “Sửa soạn khởi nghĩa ” của Đảng.

Câu 15: Để làm phá sản kế hoạch Rơ ve của thực dân Pháp, tháng 6-1950 Đảng và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa quyết định mở chiến dịch nào sau đây ?

- A. Biên Giới. B. Điện Biên Phủ. C. Việt Bắc. D. Bắc Tây Nguyên.

Câu 16: Chiến thắng Việt Bắc năm 1947 của quân dân Việt Nam đã buộc thực dân Pháp phải chuyển từ chiến lược “đánh nhanh thắng nhanh” sang chiến lược

- A. phòng ngự. B. đánh phân tán. C. đánh tiêu hao. D. “đánh lâu dài”.

Câu 17: Trong xã hội Việt Nam sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, giai cấp nào là lực lượng cách mạng to lớn của dân tộc?

- A. Tư sản dân tộc. B. Công nhân. C. Tiểu tư sản. D. Nông dân.

Câu 18: Cuộc cách mạng nào đưa Ấn Độ trở thành một trong những cường quốc sản xuất phần mềm lớn nhất thế giới?

- A. Cách mạng khoa học - công nghệ. B. “Cách mạng xanh”.
C. “Cách mạng chất xám”. D. Cách mạng khoa học – kĩ thuật.

Câu 19: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc ở khu vực Mỹ Latinh diễn ra mạnh mẽ với thắng lợi mở đầu ở đất nước

- A. Cu ba. B. Áchentina. C. Braxin. D. Mêhicô.

Câu 20: Tổ chức cộng sản nào ra đời vào tháng 8-1929 ở Việt Nam?

- A. Đông Dương Cộng sản liên đoàn. B. Việt Nam Quốc dân đảng.
C. An Nam Cộng sản đảng. D. Đông Dương Cộng sản đảng.

Câu 21: Nguyễn Ái Quốc chủ động triệu tập Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản năm 1930 với tư cách là

- A. sự chủ động tích cực của Nguyễn Ái Quốc. B. phái viên của Quốc tế Cộng sản.
C. các tổ chức cộng sản trong nước đề nghị. D. chấp hành chỉ thị của Quốc tế cộng sản.

Câu 22: Thắng lợi kết thúc cuộc kháng chiến toàn quốc chống Pháp (1946 - 1954) của nhân dân Việt Nam là trên mặt trận

- A. kinh tế. B. quân sự. C. ngoại giao. D. chính trị.

Câu 23: Sau Hiệp định Giơnevơ năm 1954, Mỹ dựng lên chính quyền Ngô Đình Diệm ở miền Nam Việt Nam nhằm thực hiện âm mưu

- A. biến miền Nam Việt Nam thành đồng minh của Mỹ.
B. biến miền Nam Việt Nam thành thị trường cạnh tranh.
C. giúp nhân dân Miền Nam phát triển giàu mạnh.
D. biến miền Nam Việt Nam thành thuộc địa kiểu mới của Mỹ.

Câu 24: Nhiệm vụ của cách mạng Mĩ Latinh sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

- A. đấu tranh chống chế độ Apácthai.
- B. đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân mới.
- C. đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân .
- D. đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân cũ.

Câu 25: Trong phong trào dân chủ 1936-1939, Đảng cộng sản Đông Dương chủ trương lãnh đạo cách mạng giành mục tiêu dân chủ nhằm

- A. giải phóng các dân tộc Đông Dương, làm cho Đông Dương hoàn toàn độc lập.
- B. chống chế độ thống trị phản động của phát xít Nhật và tay sai.
- C. thực hiện nhiệm vụ trước mắt là đấu tranh chống chế độ phản động thuộc địa và phát xít.
- D. thực hiện nhiệm vụ trước mắt là chống đế quốc Pháp và phát xít Nhật.

Câu 26: Hình thức chiến tranh xâm lược thực dân kiểu mới của Mĩ trong thời kì 1954-1975 ở Việt Nam, được tiến hành bằng lực lượng quân đội tay sai, dưới sự chỉ huy của hệ thống “cố vấn” Mĩ, là chiến lược

- A. “Chiến tranh đơn phương”.
- B. “Chiến tranh đặc biệt”.
- C. “Chiến tranh cục bộ”.
- D. “Chiến tranh chớp nhoáng”.

Câu 27: Nội dung nào sau đây **không** phải là nguyên nhân dẫn đến sự phát triển của nền kinh tế Tây Âu giai đoạn 1950-1973?

- A. Nhà nước có vai trò lớn đối với nền kinh tế.
- B. Không bị chiến tranh tàn phá.
- C. Tận dụng tốt các cơ hội có lợi bên ngoài.
- D. Áp dụng những thành tựu của khoa học - kĩ thuật.

Câu 28: Từ những năm 60 - 70 của thế kỷ XX, các nước sáng lập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) chuyển sang chiến lược kinh tế hướng ngoại là do

- A. tác động của cuộc Chiến tranh lạnh.
- B. xu thế hợp tác giữa các nước trên thế giới .
- C. nhân dân trong nước yêu cầu thay đổi.
- D. tác động của cuộc cách mạng khoa học công nghệ.

Câu 29: Chiến thắng Vạn Tường (Quảng Ngãi) năm 1965 cho thấy

- A. quân dân ta có khả năng đánh bại chiến lược ” Chiến tranh đặc biệt” của Mĩ.
- B. quân dân ta có khả năng đánh bại chiến lược ”Chiến tranh cục bộ” của Mĩ.
- C. quân dân ta có khả năng đánh bại chiến lược ”Việt Nam hóa chiến tranh” của Mĩ.
- D. khả năng đánh thắng quân Mĩ trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy toàn miền Nam.

Câu 30: Quyết định nào của Hội nghị Ianta (2/1945) đã đưa đến sự phân chia thế giới thành hai cực?

- A. Thoả thuận việc đóng quân tại các nước.
- B. Thành lập tổ chức Liên hợp quốc.
- C. Tiêu diệt tận gốc chủ nghĩa phát xít.
- D. Liên Xô sẽ tham chiến chống Nhật ở Châu Á.

Câu 31: Sự tan rã của Việt Nam Quốc dân đảng và sự thành lập của Đảng Cộng sản Việt Nam đầu năm 1930 chứng tỏ

- A. sự thất bại của khuynh hướng tư sản và thắng thế của khuynh hướng vô sản.
- B. khuynh hướng vô sản bước đầu chiếm ưu thế trước khuynh hướng tư sản.
- C. hai khuynh hướng tư sản và vô sản hoạt động để giành quyền lãnh đạo cách mạng.
- D. khuynh hướng tư sản bắt đầu lâm vào khủng hoảng, bế tắc.

Câu 32: Chủ trương giải quyết mối quan hệ giữa độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội của Đảng và Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa trong thời kì 1945 - 1954 là

- A. làm tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng.
- B. xây dựng chủ nghĩa xã hội và công nghiệp hóa đất nước.
- C. thực hiện vừa kháng chiến, vừa kiến quốc.
- D. tiến hành đồng thời hai nhiệm vụ chiến lược trên cả hai miền.

Câu 33: Nhận xét nào sau đây **không** đúng về cuộc Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

- A. Đây là cuộc cách mạng diễn ra với sự kết hợp giữa lực lượng chính trị và vũ trang.
- B. Đây là cuộc cách mạng đi từ khởi nghĩa từng phần tiến lên Tổng khởi nghĩa.
- C. Đây là cuộc cách mạng diễn ra với sự kết hợp khởi nghĩa ở nông thôn và thành thị.
- D. Đây là cuộc cách mạng diễn ra nhanh gọn, ít đổ máu, bằng phương pháp hòa bình.

Câu 34: Việt Nam kí với Mĩ hiệp định Pa ri (năm 1973) trong tình hình quan hệ quốc tế đang có chuyển biến nào sau đây?

- A. Xu thế hòa hoãn Đông-Tây.
- B. Xu thế đối đầu căng thẳng giữa hai cực.
- C. Xu thế hòa bình, đối thoại.
- D. Xung đột, nội chiến, khủng bố.

Câu 35: Xô viết Nghệ Tĩnh là đỉnh cao của phong trào cách mạng 1930 - 1931 ở Việt Nam vì ?

- A. Đã hoàn thành mục tiêu đề ra trong Luận cương chính trị (10/1930).
- B. Đây là mốc đánh dấu sự tan rã của bộ máy chính quyền thực dân tay sai.
- C. Đã giải quyết được vấn đề cơ bản của một cuộc cách mạng xã hội.
- D. Đây là hình thức chính quyền nhà nước giống các Xô viết ở nước Nga.

Câu 36: Công lao to lớn đầu tiên của Nguyễn Ái Quốc đối với cách mạng Việt Nam là

- A. chuẩn bị về tư tưởng chính trị và tổ chức cho sự ra đời của Đảng.
- B. soạn thảo Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam.
- C. hợp nhất các tổ chức cộng sản để thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.
- D. tìm ra con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc Việt Nam.

Câu 37: Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng tháng 5 - 1941 có điểm mới so với Luận cương chính trị tháng 10 - 1930 và Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng tháng 7-1936 của Đảng Cộng sản Đông Dương là về

- A. khẳng định nhiệm vụ chủ yếu trước mắt của cách mạng.
- B. Đông Dương bị thực dân Pháp thống trị.
- C. xác định giai cấp lãnh đạo cách mạng.
- D. xác định lực lượng nòng cốt của cách mạng.

Câu 38: Sự tồn tại hai nhà nước Đông Đức và Tây Đức tác động như thế nào đến quan hệ quốc tế ở châu Âu trong những năm 1945-1973?

- A. Buộc Tây Âu phải liên minh với Mĩ để thúc đẩy quá trình thống nhất nước Đức.
- B. Nước Đức trở thành tâm điểm đối đầu ở châu Âu của hai cực Xô và Mĩ.
- C. Kéo theo sự xuất hiện hai phe TBCN - XHCN đối lập nhau.
- D. Làm cho tình trạng chiến tranh lạnh bao trùm các nước châu Âu.

Câu 39: Trật tự thế giới hai cực Ianta có điểm giống nào sau đây so với trật tự thế giới theo hệ thống Vécxai-Oasinton?

- A. Sự phân chia thuộc địa giữa các nước thắng trận đồng đều.
- B. Sự phân chia quyền lợi giữa các nước thắng trận không đồng đều.
- C. Được thiết lập từ quyết định của các cường quốc thắng trận.
- D. Có hai hệ thống xã hội đối lập về chính trị và kinh tế.

Câu 40: Sự thất bại của phong trào yêu nước cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX đã để lại bài học kinh nghiệm quan trọng nào cho cách mạng Việt Nam?

- A. Có sự chuẩn bị chu đáo, lâu dài kết hợp với chớp thời cơ.
- B. Xác định đúng giai cấp lãnh đạo và đề ra đường lối đấu tranh đúng đắn.
- C. Giải quyết đúng đắn hai nhiệm vụ dân tộc và dân chủ.
- D. Xây dựng mặt trận dân tộc thống nhất trong cả nước.

----- Hết -----